

Bài 9

SINH HOẠT NỀN NẾP

MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Nêu được một số biểu hiện của việc sinh hoạt nền nếp;
- Nhận biết được sự cần thiết phải sinh hoạt nền nếp;
- Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện việc sinh hoạt nền nếp; không đồng tình với thái độ, hành vi chưa sinh hoạt nền nếp;
- Thực hiện và hình thành những thói quen sinh hoạt nền nếp như gọn gàng, ngăn nắp, đúng giờ, v.v. trong học tập, sinh hoạt, vui chơi hằng ngày.

KHỞI ĐỘNG

Trò chơi Ai nhanh, ai đúng

Cách chơi:

- GV yêu cầu HS cất tất cả sách vở, đồ dùng học tập vào cặp hoặc ngăn bàn.
- Đề cử 1 HS làm quản trò.
- Quản trò nói: “Tôi cần, tôi cần”. Cả lớp trả lời: “Cần gì? Cần gì?”.
- Quản trò nói: “Cần quyển sách Toán (quyển vở tập viết, cây bút chì màu, cục gôm, cây thước, viên phấn,...)”.
- HS tìm vật yêu cầu, rồi cầm đưa lên thật nhanh. HS đưa vật yêu cầu lên chậm hoặc đưa không đúng vật được yêu cầu là thua, không được chơi nữa.

Sau khi kết thúc trò chơi, GV cần hỏi HS: “Để lấy thật nhanh vật được yêu cầu, em phải sắp xếp sách vở và đồ dùng học tập như thế nào?”. Từ câu trả lời của HS, GV khéo léo chốt ý, giải thích “*Sinh hoạt nền nếp*” là sinh hoạt thế nào rồi chuyển sang phần khám phá.

GV cũng có thể lựa chọn, sử dụng trò chơi khác, bài hát, bài thơ khác có nội dung về sinh hoạt nền nếp, phù hợp với HS lớp 1 để thực hiện phần khởi động này.

KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Xem hình và trả lời câu hỏi

a. HS quan sát hình và có thể trả lời ngay: “Hình 2 thể hiện sinh hoạt nền nếp”. Tuy nhiên, GV cần cho HS trả lời nội dung từng hình, trước khi kết luận là hình 2.

Hình 1: Bạn nam không thức dậy đúng giờ và mẹ phải gọi dậy.

GV cũng có thể đặt thêm vài câu hỏi cho HS như: Bạn nào trong lớp luôn thức dậy đúng giờ, không cần ai gọi? (GV khen ngợi ngay những HS này, khuyến khích các em

khác tập thức dậy đúng giờ); Theo em, bạn nam trong hình nên làm gì để thức dậy đúng giờ? (Ngủ sớm, không thức khuya, để đồng hồ báo thức,...)

Hình 2: Mọi người cùng tập thể dục buổi sáng.

GV nên cho HS trình bày thêm: Để có thể cùng nhau tập thể dục buổi sáng, mọi người phải thức dậy thế nào? (dậy cùng lúc, dậy sớm,...); Tập thể dục thể thao có lợi ích gì? Em có tập thể dục hay luyện tập môn thể thao nào không? Từ đó, GV khuyến khích, động viên HS tập thói quen rèn luyện thân thể hằng ngày.

b. HS có thể trả lời nhanh là góc học tập 1 vì nó gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. Nhưng để có thể biết được nền nếp của HS ở nhà và tạo không khí lớp được hào hứng hơn, GV có thể thêm câu hỏi: “Góc học tập của em ở nhà giống hình 1 hay hình 2?” trước khi HS trả lời câu hỏi trong sách. Thầy cô cũng cần hỏi thêm: “Để có góc học tập sạch đẹp, gọn gàng như hình 1, các em phải làm gì?”.

Hoạt động 2: Thảo luận

a. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 6 HS để mỗi HS đều có thể tham gia đóng góp ý kiến.

Hình 1: Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp.

Hình 2: Mặc đồng phục chỉnh tề, sạch sẽ khi đến trường.

Hình 3: Tập trung chú ý khi người khác phát biểu, trình bày.

Hình 4: Sắp xếp quần áo gọn gàng.

GV cần đề nghị các nhóm cho biết vì sao phải thực hiện như các hình vẽ. Ví dụ, hình 1: Chúng ta phải xếp hàng trật tự, không chen lấn, xô đẩy khi ra vào lớp để tránh té ngã, bàn ghế không bị xô lệch.

b. Sau khi các nhóm nêu xong, GV cho nhóm tiếp tục thảo luận để trả lời câu hỏi *Sinh hoạt nền nếp có lợi ích gì?*

Hoạt động 3: Chia sẻ

a. GV cho HS quan sát kĩ phòng của bạn Hà và nêu ý kiến của mình. GV cũng có thể đặt các câu hỏi gợi ý để HS tập trung vào ý gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ,...

GV cần đặt thêm câu hỏi: Để căn phòng được sạch đẹp như phòng bạn Hà, chúng ta phải làm gì?

b. GV cho HS kể thêm một số biểu hiện của sinh hoạt nền nếp trong sinh hoạt, học tập hằng ngày.

LUYỆN TẬP

Hoạt động 1: Xử lí tình huống

a. Trước tiên, GV cho HS xem và nêu nội dung hình:

Hình 1: Một bạn trai đang đá bóng khi trời đã tối.

Hình 2: Bố mẹ đang đợi đủ người để ăn cơm.

Sau đó, dựa vào hình, GV có thể gợi ý cho HS xây dựng tình huống hoặc GV nêu tình huống cụ thể, rõ ràng như: Sơn rất thích chơi đá bóng. Đi học về, thay đồ xong, Sơn liền đi ra khoảng đất trống gần nhà để chơi đá bóng. Ngày nào, bố mẹ Sơn cũng phải chờ đợi Sơn về ăn cơm. Em sẽ khuyên Sơn thế nào đây?

GV có thể cho HS thảo luận nhóm đôi để xử lý tình huống này. GV nên cho các nhóm trình bày kiểu đối thoại trực tiếp trong thực tế để GV điều chỉnh, hướng dẫn HS cách khuyên như người khác thật nhã nhặn, lịch sự, có văn hoá.

b. Từ hình trong sách, GV gợi ý cho HS nêu những việc anh, chị, em,... trong gia đình mình chưa sinh hoạt nền nếp. Sau đó cho HS nêu tiếp em đã làm gì khi thấy anh, chị, em,... ở nhà chưa sinh hoạt nền nếp. GV khen ngợi HS có cách xử lý tốt, điều chỉnh cách xử lý chưa tốt của HS. GV hướng dẫn các HS khác cách xử lý hay, khéo khi thấy anh, chị, em,... chưa sinh hoạt nền nếp.

Hoạt động 2: Liên hệ bản thân

GV yêu cầu HS nêu những việc cần phải làm để sinh hoạt ở nhà, ở trường được nền nếp hơn. Thầy cô giúp HS nêu được biện pháp cụ thể để sinh hoạt nền nếp hơn.

THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập cho buổi học ngày mai.

GV đọc từng môn học trong thời khoá biểu ngày mai. HS nêu những sách vở, đồ dùng cần thiết cho môn học đó và lấy bỏ vào cặp. Những sách, vở, đồ dùng nào không có ngay tại lớp, HS sẽ bổ sung khi về nhà.

GV yêu cầu HS khi về nhà: Mỗi tối, nhờ bố mẹ đọc từng môn học trong thời khoá biểu hôm sau và tự soạn sách vở, đồ dùng học tập như đã làm ở lớp.

Hoạt động 2: Lập thời gian biểu và hằng ngày thực hiện công việc theo nền nếp.

GV có thể cho HS hoạt động nhóm để xây dựng thời gian biểu những việc cần làm trong ngày của mình theo thứ tự thời gian. Chú ý hoàn cảnh của HS, thời gian biểu của mỗi HS có khác nhau nhưng phải hợp lý và phù hợp với mỗi gia đình.

Ví dụ: Bạn A nhà xa trường nên phải dậy lúc 6 giờ sáng, bạn B nhà gần trường nên 6 giờ 30 thức dậy.

GHI NHỚ

GV có thể cho HS học thuộc ghi nhớ tại lớp. Để HS hứng thú, các em đọc tiếng nào, vỗ tay theo tiếng ấy, đọc và vỗ tay nhanh dần, lớp học sẽ rất hào hứng.